

**BẢNG TỔNG HỢP GÓP Ý SỬA ĐỔI BỔ SUNG MỘT SỐ NỘI DUNG CHÍNH
ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY
(Tài liệu trình ĐHĐCĐ)**

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
<p>Điều 1. Định nghĩa</p> <p>1. “Vốn điều lệ” là <u>vốn do tất cả các cổ đông đóng góp</u> và quy định tại Điều 5 của Điều lệ này.</p> <p>d. “<u>Cán bộ quản lý</u>” là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, và <u>các vị trí quản lý khác</u> trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn.</p> <p>e. “Người có liên quan” là cá nhân hoặc tổ chức nào được quy định tại Khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>Chưa có</p>	<p>Điều 1. Định nghĩa</p> <p>1. “Vốn điều lệ” là <u>tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập doanh nghiệp</u> và quy định tại Điều 5 Điều lệ này;</p> <p>d. “<u>Người điều hành</u>” là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, và <u>người điều hành khác</u> trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn.</p> <p>e. “Người có liên quan” là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp; <u>khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán</u>;</p> <p>h. “<u>Luật chứng khoán</u>” là <u>Luật chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010</u>;</p> <p>i. “<u>Cổ đông lớn</u>” là cổ đông được quy định tại khoản 9 Điều 6 Luật chứng khoán;</p>	<p><i>Bổ sung phù hợp với Điều 1 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 hướng dẫn Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng (“TT 95/2017/TT-BTC”).</i></p>
<p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty</p> <p>6. Thời hạn hoạt động của Công ty là 50 năm kể từ ngày Công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo Khoản 2 Điều 47 và Điều 48 của Điều lệ này hoặc gia hạn thời hạn hoạt động.</p>	<p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty</p> <p>6. Thời hạn hoạt động của Công ty là 50 năm kể từ ngày Công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo Khoản 2 Điều 51 và Điều 52 của Điều lệ này hoặc gia hạn thời hạn hoạt động.</p>	<p><i>Sửa đổi Điều khoản tham chiếu phù hợp Dự thảo điều lệ WCS (có thể thay đổi sau khi thống nhất sửa đổi Điều lệ).</i></p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
<p>Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty</p> <p>1. <u>Lĩnh vực</u> kinh doanh của Công ty là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khai thác và kinh doanh bến xe; - Vận tải hành khách công cộng liên tỉnh và nội địa; - Khai thác dịch vụ phục vụ trong bến xe; - Cho thuê mặt bằng và kiốt, bãi đậu xe vận tải hàng hóa; - Giữ và chuyển hàng hóa hành lý bao gói; - Mua bán phụ tùng vật tư ô tô, xăng dầu; - Lau rửa, bảo dưỡng, sửa chữa ô tô; - Dịch vụ vui chơi giải trí; cho thuê nghỉ trọ; - Dịch vụ bốc xếp hàng hóa và lưu đậu qua đêm của phương tiện vận tải; - Dịch vụ giữ xe hai bánh; - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; - Kinh doanh các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật. 	<p>Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty</p> <p>1. <u>Ngành, nghề</u> kinh doanh của Công ty là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khai thác và kinh doanh bến xe; - Vận tải hành khách công cộng liên tỉnh và nội địa; - Khai thác dịch vụ phục vụ trong bến xe; - Cho thuê mặt bằng và kiốt, bãi đậu xe vận tải hàng hóa; - Giữ và chuyển hàng hóa hành lý bao gói; - Mua bán phụ tùng vật tư ô tô, xăng dầu; - Lau rửa, bảo dưỡng, sửa chữa ô tô; - Dịch vụ vui chơi giải trí; cho thuê nghỉ trọ; - Dịch vụ bốc xếp hàng hóa và lưu đậu qua đêm của phương tiện vận tải; - Dịch vụ giữ xe hai bánh; - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; - Kinh doanh các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật. 	<p><i>Sửa đổi phù hợp Khoản 1 Điều 4 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC.</i></p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
<p>Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động</p> <p>1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Điều lệ này phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.</p>	<p>Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động</p> <p>1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh <u>theo ngành nghề của công ty đã được công bố trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia</u> và Điều lệ này, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.</p>	<p><i>Sửa đổi phù hợp Khoản 1 Điều 5 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC.</i></p>
<p>Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập</p> <p>2. Công ty có thể <u>tăng</u> vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.</p> <p>3. Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này toàn bộ là cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ kèm theo cổ phần phổ thông được quy định tại Điều 11.</p>	<p>Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập</p> <p>2. Công ty có thể <u>thay đổi</u> vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.</p> <p>3. Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này toàn bộ là cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ kèm theo cổ phần phổ thông được quy định tại Điều 11 <u>và Điều 12.</u></p>	<p><i>Sửa đổi phù hợp Khoản 2 Điều 6 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC, Khoản 2 Điều 131 LDN 2014.</i></p> <p><i>Bổ sung Điều khoản tham chiếu phù hợp nội dung dẫn chiếu.</i></p>
<p><u>Điều 11. Quyền của cổ đông</u></p> <p>Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:</p> <p>e. Kiểm tra các thông tin liên quan đến cổ đông trong danh sách cổ đông đủ tư cách tham gia Đại hội đồng cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;</p> <p>g. Trường hợp Công ty giải thể, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với <u>số cổ phần góp vốn vào Công ty</u> sau khi Công ty đã thanh toán <u>cho</u></p>	<p><u>Điều 11. Quyền của cổ đông</u></p> <p>Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:</p> <p>e. Kiểm tra, <u>tra cứu, trích lục, sao</u> các thông tin liên quan đến cổ đông, <u>danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông</u> và yêu cầu sửa đổi, bổ sung các thông tin không chính xác;</p> <p>g. Trường hợp Công ty giải thể <u>hoặc phá sản</u>, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với <u>tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty</u> sau khi Công ty đã thanh toán</p>	<p><i>Bổ sung phù hợp Điểm e Khoản 2 Điều 12 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC.</i></p> <p><i>Bổ sung phù hợp Điểm h Khoản 2 Điều 12 Điều lệ</i></p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
<p><u>chủ nợ và các cổ đông loại khác theo quy định của pháp luật;</u></p> <p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có các quyền sau:</p> <p>a. Đề cử các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các <u>Khoản 3 Điều 23 và Khoản 2 Điều 34 Điều lệ này;</u></p> <p>c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và <u>bỏ phiếu</u> tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>d. ... Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, <u>địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh</u> đối với cổ đông là tổ chức; ...</p> <p>e. Chưa có.</p>	<p><u>các khoản nợ (bao gồm cả nghĩa vụ nợ với Nhà nước, thuế, phí) và thanh toán cho các cổ đông nắm giữ các loại cổ phần khác của Công ty theo quy định của pháp luật;</u></p> <p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có các quyền sau:</p> <p>a. Đề cử các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các <u>Khoản 3 Điều 25 và Khoản 2 Điều 38 Điều lệ này;</u></p> <p>c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và <u>biểu quyết</u> tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>d. ... Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số <u>Thẻ căn cước công dân</u>, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, <u>địa chỉ trụ sở chính, số quyết định thành lập hoặc mã số doanh nghiệp</u> đối với cổ đông là tổ chức; ...</p> <p>e. <u>Được quyền đối xử công bằng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công ty có nhiều loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được ĐHĐCĐ thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông;</u></p> <p>f. <u>Quyền được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do công</u></p>	<p><i>mẫu TT 95/2017/TT-BTC.</i></p> <p><i>Sửa đổi Điều khoản tham chiếu phù hợp dự thảo Điều lệ.</i></p> <p><i>Bổ sung phù hợp Điểm c Khoản 3 Điều 12 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC.</i></p> <p><i>Sửa đổi, bổ sung phù hợp Điểm d Khoản 3 Điều 12 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC; Điểm d Khoản 2 Điều 114 LDN 2014.</i></p> <p><i>Bổ sung phù hợp Khoản 1 Điều 4 NB 71/2017/NĐ-CP.</i></p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
<p>e. Các quyền khác được quy định tại Điều lệ này.</p>	<p>ty công bố theo quy định của pháp luật.</p> <p><u>g. Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục trong thời hạn ít nhất một (01) năm có quyền đề nghị hủy hoặc đình chỉ thực hiện Nghị quyết của Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.</u></p> <p>h. Các quyền khác được quy định tại Điều lệ này.</p>	<p><i>Bổ sung phù hợp Khoản 4 Điều 149 LDN 2014.</i></p>
<p>Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông</p> <p>Cổ đông có nghĩa vụ sau:</p> <p>2. Tham gia các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa. Cổ đông có thể ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị làm đại diện cho mình tại Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>Chưa có.</p>	<p>Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông</p> <p>Cổ đông có nghĩa vụ sau:</p> <p>2. Tham gia các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa (<u>tham dự và biểu quyết thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác; gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử</u>). Cổ đông có thể...</p> <p>7. Cổ đông lớn có nghĩa vụ của cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp, ngoài ra phải đảm bảo tuân thủ các nghĩa vụ sau:</p> <p><u>a. Không được lợi dụng ưu thế của mình gây ảnh hưởng đến các quyền, lợi ích của công ty và của các cổ đông khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;</u></p> <p><u>b. Công bố thông tin theo quy định của pháp luật.</u></p>	<p><i>Bổ sung phù hợp Khoản 2 Điều 13 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC; Khoản 2 Điều 140 LDN 2014.</i></p> <p><i>Bổ sung phù hợp Điều 5 NĐ 71/2017/NĐ-CP</i></p>
<p>Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</p> <p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>b. <u>Bảng cân đối kế toán hàng năm, các</u></p>	<p>Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</p> <p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>b. Báo cáo tài chính quý hoặc nửa năm</p>	<p><i>Sửa đổi phù hợp</i></p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
<p>báo cáo quý hoặc nửa năm hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa (1/2) so với đầu kỳ;</p> <p>c. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát ít hơn số thành viên luật pháp quy định;</p>	<p>hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa (1/2) so với đầu kỳ;</p> <p>c. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát ít hơn số thành viên luật pháp quy định <u>hoặc số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số thành viên quy định tại Điều lệ này.</u></p>	<p><i>Điểm b Khoản 3 Điều 14 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC.</i></p> <p><i>Sửa đổi phù hợp Điểm a Khoản 3 Điều 14 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC; Điểm a Khoản 3 Điều 156 LDN 2014.</i></p>
<p>Điều 14. Quyền hạn và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua:</p> <p>c. Thông qua Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT.</p> <p>d. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc;</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường có các quyền và nhiệm vụ sau:</p> <p>f. Thông qua tổng số tiền thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</p>	<p>Điều 14. Quyền hạn và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua:</p> <p>c. Thông qua Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT <u>và các nội dung quy định tại Điều 9 Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng (“NĐ 71/2017/NĐ-CP”).</u></p> <p>d. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc <u>và các nội dung quy định tại Điều 10 NĐ 71/2017/NĐ-CP;</u></p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường có các quyền và nhiệm vụ sau:</p> <p>f. Thông qua tổng số tiền thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và <u>Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;</u></p>	<p><i>Bổ sung phù hợp Điều 9 NĐ 71/2017/NĐ-CP.</i></p> <p><i>Bổ sung phù hợp Điều 9 NĐ 71/2017/NĐ-CP.</i></p> <p><i>Bổ sung phù hợp Điểm f, j Khoản 2 Điều 15 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-</i></p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
<p>j. Quyết định việc tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty;</p> <p>3. Cổ đông không được tham gia biểu quyết trong các trường hợp sau đây:</p> <p>b. Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện theo tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện <u>thông qua khớp lệnh hoặc chào mua công khai trên Sở giao dịch chứng khoán</u>.</p>	<p>j. Quyết định việc tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty <u>và chỉ định người thanh lý</u>;</p> <p>3. Cổ đông không được tham gia biểu quyết trong các trường hợp sau đây:</p> <p>b. Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện theo tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện <u>thông qua khớp lệnh trên Sở giao dịch chứng khoán hoặc chào mua công khai theo quy định pháp luật</u>.</p>	<p>BTC.</p> <p><i>Sửa đổi phù hợp Điểm b Khoản 3 Điều 15 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC.</i></p>
<p>Điều 15. Các đại diện được ủy quyền</p> <p>2. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây:</p> <p>a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì phải có chữ ký của cổ đông đó và <u>người</u> được ủy quyền dự họp.</p> <p>b. Trường hợp <u>người</u> đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức là người ủy quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và <u>người</u> được ủy quyền dự họp;</p> <p>Chưa có</p>	<p>Điều 15. Các đại diện được ủy quyền</p> <p>2. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây:</p> <p>a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì phải có chữ ký của cổ đông đó <u>và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức</u> được ủy quyền dự họp;</p> <p>b. Trường hợp <u>cổ đông tổ chức là người ủy quyền</u> thì phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông <u>và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức</u> được ủy quyền dự họp;</p> <p><u>3. Trường hợp luật sư thay mặt cho người ủy quyền ký giấy chỉ định người đại diện, việc chỉ định người đại diện trong trường hợp này chỉ được coi là có hiệu lực nếu giấy chỉ định người đại diện đó được xuất trình cùng với giấy ủy quyền cho luật sư (nếu trước đó chưa</u></p>	<p><i>Bổ sung phù hợp Điều 16 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC.</i></p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
<p>3. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi có một trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a. Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;</p> <p>b. Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền</p> <p>c. Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.</p>	<p><u>đăng ký với Công ty).</u></p> <p>4. <u>Trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này</u>, phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi có một trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a. Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;</p> <p>b. Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền</p> <p>c. Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.</p>	
Chưa có	<p><u>Điều 16. Thay đổi các quyền</u></p> <p><u>1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nêu trên biểu quyết thông qua. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai (02) cổ đông (hoặc đại diện được ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba (1/3) giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong vòng ba mươi (30) ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc</u></p>	<p><i>Bổ sung phù hợp Điều 17 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC.</i></p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
	<p><u>họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.</u></p> <p><u>2. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 19 và Điều 21 Điều lệ này.</u></p> <p><u>3. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của Công ty không bị thay đổi khi Công ty phát hành thêm các cổ phần cùng loại.</u></p>	
<p><u>Điều 16. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</u></p> <p>1. Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông, hoặc Đại hội đồng cổ đông được triệu tập theo các trường hợp quy định tại Khoản 4b Điều 13 hoặc Khoản 4c Điều 13.</p> <p>Chưa có</p> <p>2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:</p> <p>a. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn <u>05 ngày làm việc</u> trước ngày</p>	<p><u>Điều 17: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</u></p> <p>1. Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông, hoặc Đại hội đồng cổ đông được triệu tập theo các trường hợp quy định tại Khoản 4b Điều 13 hoặc Khoản 4c Điều 13.</p> <p><u>Công ty phải thực hiện công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.</u></p> <p>2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:</p> <p>a. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn <u>10 ngày làm việc</u> trước ngày</p>	<p><i>Bổ sung phù hợp Khoản 1 Điều 8 NB 71/2017/NĐ-CP.</i></p> <p><i>Sửa đổi phù hợp Khoản 1 Điều 37 LDN 2014.</i></p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
<p>gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;</p> <p>b. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;</p> <p>c. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp.</p> <p>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên các phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, ...</p> <p>4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được đề cập tại Khoản 3 Điều 11 của Điều lệ này có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Công ty ít nhất ba ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải bao gồm họ và tên cổ đông, số lượng và loại cổ phần người đó nắm giữ, và nội dung đề nghị đưa vào chương trình họp.</p>	<p>gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;</p> <p>b. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;</p> <p>c. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp</p> <p>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông <u>bằng phương thức bảo đảm</u> đồng thời công bố trên các phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán, trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty và <u>Ủy ban chứng khoán Nhà nước</u>. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, ...</p> <p>4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được đề cập tại Khoản 3 Điều 11 của Điều lệ này có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Công ty ít nhất ba ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải bao gồm họ và tên cổ đông, <u>địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức</u>; số lượng và loại cổ phần người đó nắm giữ, và nội dung đề nghị đưa vào chương trình họp.</p>	<p><i>Bổ sung phù hợp Khoản 3 Điều 18 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC; Khoản 2 Điều 139 LDN 2014.</i></p> <p><i>Bổ sung phù hợp Khoản 4 Điều 18 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC.</i></p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
<p>Điều 17. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>3. Trường hợp Đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi ngày kể từ ngày dự định tiến hành Đại hội lần hai và trong trường hợp này Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.</p>	<p>Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>3. Trường hợp Đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi ngày kể từ ngày dự định tiến hành Đại hội lần hai và trong trường hợp này Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào <u>số lượng phiếu biểu quyết</u> của các cổ đông tham dự hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.</p>	<p><i>Sửa đổi, bổ sung phù hợp Khoản 3 Điều 19 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC; Khoản 2, 3 Điều 141 LDN 2014.</i></p>
<p>Điều 18. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. <u>Vào ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông</u>, Công ty phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.</p> <p>3. Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại đại hội.</p> <p>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc</p>	<p>Điều 19. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. <u>Trước khi khai mạc cuộc họp</u>, Công ty phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.</p> <p>3. Cổ đông hoặc <u>đại diện được ủy quyền</u> đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại đại hội.</p> <p>4. Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa các cuộc họp do HĐQT triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp <u>theo nguyên tắc đa số</u>.</p>	<p><i>Sửa đổi phù hợp Khoản 1 Điều 20 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC; Khoản 1 Điều 142 LDN 2014.</i></p> <p><i>Bổ sung phù hợp Khoản 3 Điều 20 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC; Khoản 6 Điều 142 LDN 2014.</i></p> <p><i>Sửa đổi phù hợp Khoản 4 Điều 20 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC; Điểm a Khoản 2 Điều</i></p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
<p>hợp. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa, <u>thành viên Hội đồng quản trị có chức vụ cao nhất điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp. ...</u></p> <p><u>5. Chủ tọa là người có quyền quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông.</u></p> <p><u>6. Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết.</u></p> <p><u>7. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại Khoản 6 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những thành viên tham dự để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc và hiệu lực các biểu quyết tại cuộc họp đó không bị ảnh hưởng.</u></p> <p><u>8. Chủ tọa của đại hội hoặc Thư ký đại hội có thể tiến hành các hoạt động mà họ thấy cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để đại hội phản ánh được mong muốn của đa số tham dự.</u></p> <p><u>9. Hội đồng quản trị có thể yêu cầu các cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông chịu sự</u></p>	<p><u>Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp. ...</u></p> <p><u>5. Hủy bỏ</u></p> <p><u>5. Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết theo quy định tại Khoản 8 Điều 142 Luật Doanh nghiệp.</u></p> <p><u>6. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại Khoản 5 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những thành viên tham dự để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc và hiệu lực các biểu quyết tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.</u></p> <p><u>7. Chủ tọa của đại hội có thể tiến hành các hoạt động mà họ thấy cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để đại hội phản ánh được mong muốn của đa số tham dự.</u></p> <p><u>9. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền yêu cầu các cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự</u></p>	<p><i>142 LDN 2014.</i></p> <p><i>Chương trình và nội dung cuộc họp đều phải được ĐHĐCĐ thông qua (K3 Đ142 LDN 2014).</i></p> <p><i>Bổ sung phù hợp Khoản 7 Điều 20 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC; Khoản 8 Điều 142 LDN 2014.</i></p> <p><i>Sửa đổi phù hợp Khoản 9 Điều 142 LDN 2014.</i></p> <p><i>Sửa đổi phù hợp Khoản 6 Điều 20 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC; Khoản 4 Điều 142 LDN 2014.</i></p> <p><i>Khoản 8 Điều 20 Điều lệ mẫu TT</i></p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
<p>kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh mà <u>Hội đồng quản trị</u> cho là thích hợp. Trường hợp có cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không chịu tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nói trên, Hội đồng quản trị sau khi xem xét một cách cẩn trọng có thể từ chối hoặc trục xuất cổ đông hoặc đại diện nói trên tham gia Đại hội.</p> <p>10. <u>Hội đồng quản trị</u>, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp được <u>Hội đồng quản trị</u> cho là thích hợp để:</p> <p>a. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại địa điểm đó;</p> <p>c. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội.</p> <p><u>Hội đồng quản trị</u> có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp nếu Hội đồng quản trị thấy cần thiết. ...</p> <p>11. Trong trường hợp tại Đại hội đồng cổ đông có áp dụng các biện pháp nói trên, <u>Hội đồng quản trị</u> khi xác định địa điểm đại hội có thể:</p> <p>a. Thông báo rằng đại hội sẽ được tiến hành tại địa điểm ghi trong thông báo và chủ tọa đại hội sẽ có mặt tại đó (“Địa điểm chính của đại hội”);</p> <p>b. Bố trí, tổ chức để những cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không dự họp được theo điều khoản này hoặc những người muốn tham gia ở địa điểm</p>	<p>họp Đại hội đồng cổ đông chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh <u>hợp pháp, hợp lý khác</u>. Trường hợp có cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không chịu tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nói trên, Hội đồng quản trị sau khi xem xét một cách cẩn trọng có thể từ chối hoặc trục xuất cổ đông hoặc đại diện nói trên tham gia Đại hội.</p> <p>10. <u>Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông</u>, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp thích hợp để:</p> <p>a. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại địa điểm đó;</p> <p>c. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội.</p> <p><u>Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông</u> có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. ...</p> <p>11. Trong trường hợp tại Đại hội đồng cổ đông có áp dụng các biện pháp nói trên, <u>người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông</u> khi xác định địa điểm đại hội có thể:</p> <p>a. Thông báo rằng đại hội sẽ được tiến hành tại địa điểm ghi trong thông báo và chủ tọa đại hội sẽ có mặt tại đó (“Địa điểm chính của đại hội”);</p> <p>b. Bố trí, tổ chức để những cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không dự họp được theo điều khoản này hoặc những người muốn tham gia ở địa điểm khác với Địa điểm chính của đại hội có</p>	<p>95/2017/TT-BTC; Khoản 7 Điều 142 LDN 2014.</p> <p>Khoản 9, 10 Điều 20 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC;</p> <p>Sửa đổi phù hợp với quy định tại Khoản 5, 6 Điều 136 LDN 2014: Người có quyền triệu tập họp ĐHĐCĐ không chỉ có HĐQT mà còn có BKS, cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên</p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
khác với Địa điểm chính của đại hội có thể đồng thời tham dự đại hội; ...	thể đồng thời tham dự đại hội; ...	
<p><u>Điều 19.</u> Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại <u>Khoản 2</u> của Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua tại cuộc họp khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc <u>sửa đổi và bổ sung Điều lệ</u>; thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh; ... được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp).</p> <p>3. Chưa có.</p>	<p><u>Điều 20.</u> Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại <u>Khoản 2 và Khoản 3</u> của Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua tại cuộc họp khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p><u>3. Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp.</u></p>	<p><i>Sửa đổi phù hợp Khoản 1 Điều 21 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC.</i></p> <p><i>DN lưu ý: Khoản 2 Điều 144 LDN 2014 không bắt buộc việc sửa đổi Điều lệ công ty phải được ít nhất 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết. Do đó, để thuận tiện cho hoạt động của DN, DN có thể bỏ nội dung “sửa đổi Điều lệ công ty” ra khỏi Khoản này.</i></p> <p><i>Bổ sung phù hợp Khoản 2 Điều 21 Điều lệ công ty; Khoản 3 Điều 144 LDN 2014.</i></p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
<p>Điều 20. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>2. Hội đồng quản trị phải bảo đảm gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.</p> <p>3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, <u>số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của Công ty;</u></p> <p>b. Mục đích lấy ý kiến;</p> <p>c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; ...</p> <p>4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.</p> <p>Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ.</p>	<p>Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>2. Hội đồng quản trị phải bảo đảm gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. <u>Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 17 Điều lệ này.</u></p> <p>3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, <u>mã số doanh nghiệp;</u></p> <p>b. Mục đích lấy ý kiến;</p> <p>c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, <u>số Thẻ căn cước công dân, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; ...</u></p> <p>4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.</p> <p>Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu; <u>hoặc gửi qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.</u> Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở hoặc công bố trước thời điểm kiểm</p>	<p><i>Bổ sung phù hợp Khoản 2 Điều 22 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC; Khoản 2 Điều 145 LDN 2014.</i></p> <p><i>Sửa đổi phù hợp khoản 3 Điều 22 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC; Khoản 3 Điều 145 LDN 2014.</i></p> <p><i>Bổ sung phù hợp Khoản 5, Điều 22 Điều lệ mẫu TT 95/217/TT-BTC; Điểm b Khoản 4 Điều 145 LDN 2014.</i></p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
<p>5. ... Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>...</p> <p>c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;</p> <p>...</p> <p>Các thành viên Hội đồng quản trị và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; ...</p> <p>6. Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu;</p>	<p><u>phiếu trong trường hợp gửi fax, thư điện tử đều không hợp lệ.</u></p> <p>5. ... Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>...</p> <p>c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ <u>và phương thức gửi biểu quyết,</u> kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;</p> <p>...</p> <p>Các thành viên Hội đồng quản trị, <u>người kiểm phiếu</u> và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; ...</p> <p>6. Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu <u>hoặc có thể thay thế bằng</u> việc công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu;</p>	<p><i>Bổ sung phù hợp Điểm c Khoản 6 Điều 22 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC; Điểm c Khoản 5 Điều 145 LDN 2014.</i></p> <p><i>Sửa đổi phù hợp Khoản 7 Điều 22 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC; Khoản 6 Điều 145 LDN 2014.</i></p>
<p><u>Điều 22.</u> Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày khi Đại hội đồng cổ đông kết thúc.</p>	<p><u>Điều 22.</u> Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày khi Đại hội đồng cổ đông kết thúc.</p>	<p><i>Sửa đổi phù hợp Khoản 4 Điều 23 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC; Khoản 6 Điều 145 LDN 2014.</i></p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
<p><u>Điều 22.</u> Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Trong thời hạn chín mươi ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 11 Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <p>1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; trừ trường hợp quy định tại <u>khoản 7 Điều 16</u> Điều lệ này.</p>	<p><u>Điều 23.</u> Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Trong thời hạn chín mươi ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, <u>thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, cổ đông, nhóm cổ đông</u> quy định tại khoản 3 Điều 11 Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <p>1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông <u>hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản</u> không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; trừ trường hợp quy định tại <u>khoản 7 Điều 17</u> Điều lệ này.</p>	<p><i>Sửa đổi phù hợp Điều 24 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC; Điều 147 LDN 2014.</i></p>
<p>Chưa có</p>	<p><u>Điều 24. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị</u></p> <p><u>1. Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công</u></p>	<p><i>Bổ sung phù hợp Điều 25 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC; Điều 11 NB 71/2017/NB-CP.</i></p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
	<p><u>bổ bao gồm các nội dung tối thiểu sau đây:</u></p> <p><u>a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;</u></p> <p><u>b. Trình độ học vấn;</u></p> <p><u>c. Trình độ chuyên môn;</u></p> <p><u>d. Quá trình công tác;</u></p> <p><u>e. Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác;</u></p> <p><u>f. Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty;</u></p> <p><u>g. Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có);</u></p> <p><u>h. Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó (nếu có);</u></p> <p><u>i. Các thông tin khác (nếu có).</u></p> <p><u>2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; và từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</u></p> <p><u>3. Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử</u></p>	<p><i>Ghi nhận từ Khoản 3 Điều 23 (cũ) chuyển lên.</i></p> <p><i>Ghi nhận từ Khoản 4 Điều 23 (cũ) chuyển lên.</i></p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
	<p><u>theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.</u></p>	
<p><u>Điều 23. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</u></p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau:</p> <p>a. Là cổ đông hoặc người được cổ đông đề cử;</p> <p>b. Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty;</p> <p>c. Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực liêm khiết, có hiểu biết luật pháp;</p> <p>d. Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp.</p> <p>e. Chưa có</p> <p>Chưa có</p>	<p><u>Điều 25. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</u></p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau:</p> <p>a. Là cổ đông hoặc người được cổ đông đề cử;</p> <p>b. Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty;</p> <p>c. Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực liêm khiết, có hiểu biết luật pháp;</p> <p>d. Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp.</p> <p><u>e. Không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Giám đốc, Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.</u></p> <p><u>Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</u></p>	<p><i>Sửa đổi, bổ sung phù hợp Điểm b, d Khoản 1 Điều 151 LDN 2014.</i></p> <p><i>Bổ sung phù hợp Khoản 2 Điều 151 LDN 2014.</i></p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
<p>3. Cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được ứng cử hoặc đề cử người vào Hội đồng quản trị của Công ty.</p> <p>4. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Công ty</p>	<p>a) <u>Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó.</u></p> <p>b) <u>Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;</u></p> <p>c) <u>Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;</u></p> <p>d) <u>Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;</u></p> <p>đ) <u>Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó.</u></p> <p>3. Chuyển lên Khoản 2 Điều 24 Dự thảo Điều lệ.</p> <p>4. Chuyển lên Khoản 3 Điều 24 Dự thảo Điều lệ.</p>	

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
<p>quy định.</p> <p>5. Thành viên Hội đồng quản trị sẽ không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:</p> <p>...</p> <p>d. Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng sáu tháng, và trong thời gian này Hội đồng quản trị không cho phép thành viên đó vắng mặt và đã phán quyết rằng chức vụ của người này bị bỏ trống;</p> <p>g. Chưa có.</p>	<p>3. Thành viên Hội đồng quản trị sẽ không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:</p> <p>...</p> <p>d. Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng sáu tháng, và trong thời gian này Hội đồng quản trị không cho phép thành viên đó vắng mặt và đã phán quyết rằng chức vụ của người này bị bỏ trống, <u>trừ trường hợp bất khả kháng</u>;</p> <p>g. <u>Cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho công ty với tư cách là ứng viên Hội đồng quản trị.</u></p>	<p><i>Bổ sung phù hợp Điểm d, f Khoản 3 Điều 26 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC.</i></p>
<p><u>Điều 24. Quyền hạn và <u>nhiệm</u> vụ của Hội đồng quản trị</u></p> <p>3. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:</p> <p>...</p> <p>e. Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với <u>cán bộ quản lý</u> cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý chống lại <u>cán bộ quản lý đó</u>;</p>	<p><u>Điều 26. Quyền hạn và <u>nghĩa</u> vụ của Hội đồng quản trị</u></p> <p>3. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:</p> <p>...</p> <p>e. Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với <u>người điều hành doanh nghiệp</u> cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý <u>đối với người điều hành đó</u>.</p>	<p><i>Sửa đổi phù hợp Điểm i Khoản 2 Điều 149 LDN 2014 (khái niệm “cán bộ quản lý” được thay thế bằng “người điều hành doanh nghiệp”).</i></p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
<p>Chưa có</p> <p>4. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:</p> <p>i. Việc Công ty mua hoặc thu hồi không quá 10% <u>mỗi loại cổ phần</u>;</p> <p>7. Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị ... được công bố chi tiết trong báo cáo thường niên của Công ty.</p>	<p><u>l. Quyết định quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua hiệu quả để bảo vệ cổ đông ;</u></p> <p><u>m. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;</u></p> <p><u>n. Trình báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán, báo cáo quản trị công ty lên Đại hội đồng cổ đông;</u></p> <p><u>o. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc;</u></p> <p><u>p. Chiu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động của công ty;</u></p> <p><u>q. Đối xử bình đẳng đối với tất cả cổ đông và tôn trọng lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến công ty;</u></p> <p><u>r. Đảm bảo hoạt động của công ty tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của công ty;</u></p> <p><u>4. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:</u></p> <p>i. Việc Công ty mua hoặc thu hồi không quá 10% <u>tổng số cổ phần của mỗi loại cổ phần đã được chào bán trong mười hai (12) tháng;</u></p> <p>7. Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị ... được công bố chi tiết trong báo cáo thường niên của Công ty. <u>Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của</u></p>	<p><i>Bổ sung phù hợp Điểm h, i, n, o khoản 2 Điều 27 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC.</i></p> <p><i>Bổ sung phù hợp Điều 15 NĐ 71/2017/NĐ-CP.</i></p> <p><i>Bổ sung phù hợp Điểm i Khoản 3 Điều 27 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC; Điểm đ Khoản 2 Điều 149 LDN 2014.</i></p> <p><i>Bổ sung phù hợp Khoản 2 Điều 28 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC; Khoản 3 Điều 158 LDN 2014.</i></p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
	<u>Công ty.</u>	
<p><u>Điều 26.</u> Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</p> <p>3. Các cuộc họp bất thường: Chủ tịch phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:</p> <p>a. Tổng Giám đốc hoặc ít nhất <u>năm cán bộ quản lý</u>;</p> <p>b. <u>Hai thành viên điều hành</u> Hội đồng quản trị;</p> <p>...</p> <p>e. Chưa có</p> <p>5. Trường hợp có yêu cầu của <u>kiểm toán viên độc lập</u>, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị để bàn về báo cáo kiểm toán và tình hình Công ty.</p> <p>7. Thông báo và chương trình họp: Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất ba ngày làm việc</p>	<p><u>Điều 28.</u> Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</p> <p>3. Các cuộc họp bất thường: Chủ tịch phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:</p> <p>a. Tổng Giám đốc hoặc ít nhất <u>năm người điều hành khác</u>;</p> <p>b. <u>Ít nhất hai thành viên Hội đồng quản trị</u>;</p> <p>...</p> <p>e. <u>Thành viên độc lập Hội đồng quản trị.</u></p> <p>5. Trường hợp có yêu cầu của <u>công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty</u>, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị để bàn về báo cáo kiểm toán và tình hình Công ty.</p> <p>7. Thông báo và chương trình họp: Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất ba ngày làm việc</p>	<p><i>Bổ sung phù hợp Điểm a, b Khoản 4 Điều 153 Luật Doanh nghiệp.</i></p> <p><i>Sửa đổi phù hợp Khoản 5 Điều 30 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC.</i></p> <p><i>Sửa đổi phù hợp Khoản 5 Điều 30 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-</i></p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
<p>trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản <u>và việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tố</u>. ...</p> <p>Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.</p> <p>9. Biểu quyết:</p> <p>a. Trừ quy định tại <u>Khoản 9b Điều này</u>, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị sẽ được quyền biểu quyết công khai, trực tiếp hoặc bỏ phiếu kín (nếu xét thấy cần thiết);</p> <p>c. Theo quy định tại <u>Khoản 9d Điều này</u>, ... những vấn đề phát sinh đó sẽ được chuyển tới chủ tọa cuộc họp và phán quyết của chủ tọa <u>liên quan đến tất cả các thành viên Hội đồng quản trị khác</u> sẽ có giá trị là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan <u>chưa được công bố một cách thích đáng</u>;</p> <p>d. Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại Khoản 4a và 4b <u>Điều 32</u> của Điều lệ này sẽ được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.</p> <p>11. Biểu quyết đa số: Hội đồng quản trị thông qua các nghị quyết và ra quyết định bằng cách tuân theo ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng</p>	<p>trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản, <u>việc từ chối này có thể được thay đổi hoặc hủy bỏ bằng văn bản của thành viên Hội đồng quản trị đó</u>. ...</p> <p>Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị <u>và các Kiểm soát viên</u> được đăng ký tại Công ty.</p> <p>9. Biểu quyết:</p> <p>a. Trừ quy định tại <u>Điểm b Khoản này</u>, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị sẽ được quyền biểu quyết công khai, trực tiếp hoặc bỏ phiếu kín (nếu xét thấy cần thiết);</p> <p>c. Theo quy định tại <u>Điểm d Khoản này</u>, ... những vấn đề phát sinh đó sẽ được chuyển tới chủ tọa cuộc họp và phán quyết của chủ tọa <u>liên quan đến thành viên Hội đồng quản trị đó</u> sẽ có giá trị là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan <u>chưa được công bố đầy đủ</u>;</p> <p>d. Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại Khoản 4a và 4b <u>Điều 35</u> của Điều lệ này sẽ được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.</p> <p>11. Biểu quyết đa số: Hội đồng quản trị thông qua các nghị quyết và ra quyết định bằng cách tuân theo ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng</p>	<p><i>BTC.</i></p> <p><i>Bổ sung phù hợp Khoản 7 Điều 30 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC; Khoản 7 Điều 153 LDN 204.</i></p> <p><i>Sửa đổi nhằm tránh nhảy điều khoản trong trường hợp có sự thay đổi điều khoản Dự thảo điều lệ;</i></p> <p><i>Điểm c Khoản 11 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC.</i></p> <p><i>Sửa đổi phù hợp Điều khoản tham chiếu dự thảo Điều lệ.</i></p> <p><i>Hiện nay pháp luật không quy định nghị quyết của HĐQT phải</i></p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
<p>quản trị có mặt <u>(trên 50%)</u>. ...</p> <p>13. ... Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và <u>phải có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp hoặc Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất một (01) thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp.</u></p>	<p>quản trị có mặt. ...</p> <p>13. ... Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và phải có chữ ký của <u>chủ toạ cuộc họp và người ghi biên bản.</u></p>	<p><i>được thông qua theo nguyên tắc quá bán (trên 50%), do đó, DN có thể xem xét bỏ nội dung “trên 50%” để thuận tiện cho hoạt động của DN – tránh trường hợp có thành viên HĐQT không có ý kiến thì không thể đạt tỷ lệ 50% (Điểm g, Khoản 1 Điều 154; Khoản 9 Điều 153 LDN 2014).</i></p> <p><i>Sửa đổi phù hợp Khoản 15 Điều 30 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC; Điểm i Khoản 1 Điều 154 LDN 2014.</i></p>
<p><u>Chưa có</u></p>	<p><u>Điều 29. Người phụ trách quản trị công ty</u></p> <p><u>1. Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm.</u></p> <p><u>2. Người phụ trách quản trị công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:</u></p> <p><u>a. Có hiểu biết về pháp luật;</u></p>	<p><i>Bổ sung phù hợp Điều 32 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC; Điều 18 ND 71/2017/ND-CP.</i></p> <p><i>Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm Thư ký công ty.</i></p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
	<p><u>b. Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty;</u></p> <p><u>c. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và quyết định của Hội đồng quản trị.</u></p> <p><u>3. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị công ty tùy từng thời điểm.</u></p> <p><u>4. Người phụ trách quản trị công ty có các quyền và nghĩa vụ sau:</u></p> <p><u>a. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;</u></p> <p><u>b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;</u></p> <p><u>c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;</u></p> <p><u>d. Tham dự các cuộc họp;</u></p> <p><u>e. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;</u></p> <p><u>f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên;</u></p> <p><u>g. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty.</u></p> <p><u>h. Bảo mật thông tin theo các quy định</u></p>	

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
	<p><u>của pháp luật và Điều lệ công ty;</u></p> <p><u>i. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</u></p>	
<p><u>Điều 28. Cán bộ quản lý</u></p> <p>1. Theo đề nghị của Tổng Giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được sử dụng số lượng và loại <u>cán bộ quản lý cần thiết hoặc phù hợp với cơ cấu và thông lệ quản lý Công ty do Hội đồng quản trị đề xuất tùy từng thời điểm. Cán bộ quản lý phải có sự mẫn cán cần thiết để các hoạt động và tổ chức của Công ty đạt được các mục tiêu đề ra.</u></p>	<p><u>Điều 31. Người điều hành doanh nghiệp</u></p> <p>1. Theo đề nghị của Tổng Giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được sử dụng số lượng và loại <u>người điều hành khác phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Công ty do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành doanh nghiệp phải có sự mẫn cán cần thiết để các hoạt động và tổ chức của Công ty đạt được các mục tiêu đề ra.</u></p>	<p><i>Sửa đổi phù hợp Khoản 1 Điều 34 Điều lệ mẫu TT 95/2017/Tt-BTC.</i></p>
<p><u>Điều 29. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc</u></p> <p>1. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Tổng Giám đốc phải được báo cáo trong Đại hội đồng cổ đông thường niên và được nêu trong báo cáo thường niên của Công ty.</p> <p>3. Quyền hạn và nhiệm vụ: Tổng Giám đốc có những quyền hạn và trách nhiệm sau:</p> <p>Chưa có</p> <p><u>k. Thực hiện tất cả các hoạt động khác</u></p>	<p><u>Điều 32. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc</u></p> <p>1. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Tổng Giám đốc phải được báo cáo trong Đại hội đồng cổ đông thường niên, <u>được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính năm và được nêu trong báo cáo thường niên của Công ty.</u></p> <p>3. Quyền hạn và nhiệm vụ: Tổng Giám đốc có những quyền hạn và trách nhiệm sau:</p> <p><u>k. Kiến nghị số lượng và người điều hành doanh nghiệp mà Công ty cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm theo quy chế nội bộ và kiến nghị thù lao, tiền lương và lợi ích khác đối với người điều hành doanh nghiệp để Hội đồng quản trị quyết định;</u></p> <p><u>l. Thực hiện tất cả các hoạt động khác</u></p>	<p><i>Bổ sung phù hợp Khoản 1 Điều 35 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC; Điều 31 NB 71/2017/NB-CP; Khoản 3 Điều 158 LDN 2014.</i></p> <p><i>Bổ sung phù hợp Điểm e Khoản 2 Điều 35 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC.</i></p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
theo quy định của Điều lệ này và các quy chế của Công ty, ...	theo quy định của Điều lệ này và các quy chế của Công ty, ...	
<p><u>Điều 32. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</u></p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc điều hành và <u>cán bộ quản lý</u> không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công ty vì mục đích cá nhân; ...</p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc và <u>cán bộ quản lý</u> có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác.</p> <p>3. Công ty không cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc điều hành, <u>cán bộ quản lý khác</u> ... trừ trường hợp các khoản vay hoặc bảo lãnh nêu trên đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.</p>	<p><u>Điều 35. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</u></p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc điều hành và <u>người điều hành khác</u> không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công ty vì mục đích cá nhân; ...</p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc và <u>người điều hành khác</u> có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác.</p> <p>3. Công ty không cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc điều hành, <u>người điều hành doanh nghiệp khác</u> ... trừ trường hợp các khoản vay hoặc bảo lãnh nêu trên đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.</p>	<p><i>Sửa đổi phù hợp quy định thay thế khái niệm “cán bộ quản lý” thành “người điều hành doanh nghiệp”.</i></p> <p><i>DN lưu ý trường hợp pháp nhân mà TV HĐQT, KSV, TGD, người điều hành khác và công ty là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế thì không buộc phải được ĐHCĐ chấp thuận giao dịch (Khoản 4 Điều 26 NBĐ 71/2017/NĐ-</i></p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
<p>4. Hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các đối tượng sau đây phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận:</p> <p>a. Đối với hợp đồng có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của <u>cán bộ quản lý</u> hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được báo cáo cho Hội đồng quản trị hoặc <u>tiểu ban liên quan</u>. Đồng thời, Hội đồng quản trị hoặc <u>tiểu ban</u> đó đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó ...</p> <p>b. Đối với những hợp đồng có giá trị từ 35% của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của <u>cán bộ quản lý</u> hoặc thành</p>	<p>4. Hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các đối tượng sau đây phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận:</p> <p>a. Đối với hợp đồng có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của <u>người điều hành doanh nghiệp</u> hoặc thành viên Hội đồng quản trị, <u>Kiểm soát viên, Tổng giám đốc</u> đã được báo cáo cho Hội đồng quản trị. Đồng thời, Hội đồng quản trị đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó ...</p> <p>b. Đối với những hợp đồng có giá trị từ 35% của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của <u>người điều hành doanh</u></p>	<p>CP).</p> <p>(theo hướng dẫn của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, việc cấp và bảo lãnh khoản vay này chỉ được thực hiện từ công ty mẹ sang công ty con, không thực hiện theo chiều ngược lại. Hiện DAS đang gửi công văn đến UBCKNN và chờ văn bản trả lời chính thức về vấn đề này)</p> <p><i>Bổ sung phù hợp Khoản 5 Điều 40 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC.</i></p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
<p>viên Hội đồng quản trị đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan, ...</p> <p>c. Hợp đồng hoặc giao dịch đó ... được Hội đồng quản trị <u>hoặc một tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị</u> hay các cổ đông cho phép thực hiện, thông qua hoặc phê chuẩn.</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc điều hành, <u>cán bộ quản lý</u> và những người có liên quan với các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.</p>	<p><u>nghiệp</u> hoặc thành viên Hội đồng quản trị, <u>Kiểm soát viên, Tổng giám đốc</u> đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan, ...</p> <p>c. Hợp đồng hoặc giao dịch đó ... được Hội đồng quản trị <u>hoặc Đại hội đồng cổ đông thông qua.</u></p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc điều hành, <u>người điều hành khác</u> và những người có liên quan với các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.</p>	
<p>Chưa có</p>	<p><u>Điều 37. Ứng cử, đề cử Kiểm soát viên</u></p> <p><u>1. Việc ứng cử, đề cử Kiểm soát viên được thực hiện tương tự quy định về ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ này và quy định sau đây:</u></p> <p><u>Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên trong Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một ứng viên, từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai ứng viên, từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba ứng viên, từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn ứng viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử năm ứng viên.</u></p> <p><u>2. Trường hợp số lượng các ứng viên</u></p>	<p><i>Bổ sung phù hợp Điều 36 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC; Điều 19 ND 71/2017/ND-CP.</i></p> <p><i>Ghi nhận theo Khoản 2, 3 Điều 34 (cũ).</i></p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
	<p><u>Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.</u></p>	
<p><u>Điều 34. Kiểm soát viên</u></p> <p>1. Số lượng Kiểm soát viên là ba (03) thành viên. Các Kiểm soát viên không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập <u>đang</u> thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty. Kiểm soát viên phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.</p> <p>... Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p> <p>b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc <u>điều hành và các cán bộ quản lý khác</u> cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo các thành viên của Ban kiểm soát;</p> <p>2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên trong Ban kiểm soát, ...</p> <p>3. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề</p>	<p><u>Điều 38. Kiểm soát viên</u></p> <p>1. Số lượng Kiểm soát viên là ba (03) thành viên. Các Kiểm soát viên không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty <u>trong ba (03) năm liên trước đó</u>. Kiểm soát viên phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.</p> <p>... Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p> <p>b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc <u>và người điều hành khác</u> cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo các thành viên của Ban kiểm soát;</p> <p>Chuyển lên Khoản 1, 2 Điều 37 dự thảo Điều lệ.</p> <p>Chuyển lên Khoản 1, 2 Điều 37 dự thảo Điều lệ.</p>	<p><i>Bổ sung phù hợp khoản 2 Điều 37 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC; Điều 20 NB 71/2017/NĐ-CP.</i></p> <p><i>Sửa đổi phù hợp quy định về thay thế khái niệm “cán bộ quản lý” thành “người điều hành doanh nghiệp”.</i></p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
cử thêm ứng cử viên, ...		
<p><u>Điều 35. Ban kiểm soát</u></p> <p>1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:</p> <p>m. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc vi phạm quy định tại Điều 160 của Luật Doanh nghiệp thì phải thông báo ngay bằng văn bản với Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.</p> <p>Chưa có</p>	<p><u>Điều 39. Ban kiểm soát</u></p> <p>1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:</p> <p>m. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, <u>người điều hành doanh nghiệp khác</u> vi phạm quy định pháp luật và Điều lệ này thì <u>phải thông báo bằng văn bản cho HĐQT trong vòng 48 giờ kể từ thời điểm phát hiện</u>, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.</p> <p><u>q. Báo cáo tại ĐHĐCĐ thường niên về các vấn đề sau:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - <u>Tư đánh giá kết quả hoạt động của BKS và từng KSV;</u> - <u>Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng Kiểm soát viên theo quy định tại khoản 3 Điều 167 Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty;</u> - <u>Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát;</u> - <u>Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của công ty;</u> - <u>Kết quả giám sát đối với HĐQT, Giám đốc và các người điều hành doanh nghiệp khác;</u> - <u>Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Giám đốc và các cổ đông.</u> 	<p><i>Sửa đổi phù hợp Điểm d Khoản 1 Điều 38 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC; Khoản 4 Điều 22 ND 71/2017/ND-CP.</i></p> <p><i>Bổ sung phù hợp Điều 10 ND 71/2017/ND-CP.</i></p> <p><i>Sửa đổi phù hợp</i></p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
<p>2. Thành viên của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý phải cung cấp tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát. <u>Thư ký Công ty</u> phải bảo đảm rằng toàn bộ bản sao chụp các thông tin tài chính ... sẽ phải được cung cấp cho Kiểm soát viên vào cùng thời điểm được cung cấp cho Hội đồng quản trị.</p> <p>3. Ban kiểm soát phải họp tối thiểu hai lần một năm và số lượng thành viên tham gia các cuộc họp tối thiểu <u>là hai người</u>.</p>	<p>2. Thành viên của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý phải cung cấp tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát. <u>Người phụ trách quản trị</u> Công ty phải bảo đảm rằng toàn bộ bản sao chụp các thông tin tài chính ... sẽ phải được cung cấp cho Kiểm soát viên vào cùng thời điểm được cung cấp cho Hội đồng quản trị.</p> <p>3. Ban kiểm soát phải họp tối thiểu hai lần một năm và số lượng thành viên tham gia các cuộc họp tối thiểu <u>là hai phần ba (2/3) số Kiểm soát viên</u>.</p>	<p><i>Khoản 2 Điều 38 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC; Khoản 2 Điều 18 ND 71/2017/ND-CP.</i></p> <p><i>Sửa đổi phù hợp Khoản 1 Điều 23 ND 71/2017/ND-CP.</i></p>
<p><u>Điều 36. Quyền kiểm tra sổ sách và hồ sơ</u></p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc có quyền kiểm tra sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.</p>	<p><u>Điều 40. Quyền kiểm tra sổ sách và hồ sơ</u></p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc <u>và người điều hành khác</u> có quyền kiểm tra sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.</p>	<p><i>Bổ sung phù hợp Khoản 2 Điều 42 Điều lệ mẫu Tt 95/2017/TT-BTC.</i></p>
<p><u>Điều 43. Trình báo cáo hàng năm</u></p> <p>1. Công ty phải lập bản báo cáo tài chính hàng năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại <u>Điều 45</u> của Điều lệ này, ...</p> <p>2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình về lãi và</p>	<p><u>Điều 47. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý</u></p> <p>1. Công ty phải lập bản báo cáo tài chính hàng năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại <u>Điều 49</u> của Điều lệ này, ...</p> <p>2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình về lãi và lỗ của Công ty trong năm tài chính <u>và báo cáo</u></p>	<p><i>Sửa đổi điều khoản tham chiếu phù hợp dự thảo Điều lệ.</i></p> <p><i>Sửa đổi phù hợp Khoản 2 Điều 48 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-</i></p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
lỗi của Công ty trong năm tài chính và <u>bản cân đối kế toán</u> phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình các hoạt động của Công ty cho đến thời điểm lập báo cáo, ...	<u>tình hình tài chính</u> phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình các hoạt động của Công ty cho đến thời điểm lập báo cáo, ...	BTC.
<u>Điều 47. Chấm dứt hoạt động</u> 1. Công ty có thể bị giải thể hoặc chấm dứt hoạt động trong những trường hợp sau: e. Chưa có	<u>Điều 51. Chấm dứt hoạt động</u> 1. Công ty có thể bị giải thể hoặc chấm dứt hoạt động trong những trường hợp sau: <u>e. Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.</u>	<i>Bổ sung phù hợp Điểm a Khoản 1 Điều 52 Điều lệ mẫu TT 95/2017/TT-BTC.</i>
<u>Điều 51. Giải quyết tranh chấp nội bộ</u> 1. Trường hợp phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới hoạt động của Công ty hay tới quyền của các cổ đông phát sinh từ Điều lệ hay từ bất cứ quyền hoặc nghĩa vụ do Luật Doanh nghiệp hay các luật khác hoặc các quy định hành chính quy định, giữa: b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc hay <u>cán bộ quản lý cao cấp.</u> Các bên liên quan sẽ cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. ...	<u>Điều 55. Giải quyết tranh chấp nội bộ</u> 1. Trường hợp phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới hoạt động của Công ty hay tới quyền của các cổ đông phát sinh từ Điều lệ hay từ bất cứ quyền hoặc nghĩa vụ do Luật Doanh nghiệp hay các luật khác hoặc các quy định hành chính quy định, giữa: b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc hay <u>người điều hành khác.</u> Các bên liên quan sẽ cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. ...	<i>Sửa đổi phù hợp quy định thay thế khái niệm “cán bộ quản lý” thành “người điều hành doanh nghiệp”.</i>
<u>Điều 53. Ngày hiệu lực</u> 1. Bản điều lệ này gồm XXI chương <u>53 điều</u> , được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Bến xe Miền Tây thông qua ngày 22 tháng 04 năm 2016 và cùng	<u>Điều 57. Ngày hiệu lực</u> 1. Bản điều lệ này gồm XXI chương <u>57 điều</u> , được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Bến xe Miền Tây thông qua	<i>Sửa đổi phù hợp số lượng điều khoản của dự thảo Điều lệ. DN lưu ý: Phần</i>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ ĐÃ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này. Điều lệ này thay thế cho bản Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông thông qua <u>ngày 24 tháng 04 năm 2013</u> .	<u>ngày tháng năm 2018</u> và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này. Điều lệ này thay thế cho bản Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông thông qua <u>ngày 22 tháng 04 năm 2016</u> .	<i>chữ ký đối với Điều lệ sửa đổi, bổ sung không bắt buộc phải có chữ ký của các TV HĐQT; chữ ký của Người đại diện pháp luật là bắt buộc (Điểm c Khoản 3 Điều 25 LDN 014).</i>